

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 12/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Thành phần Hội đồng xét xử hình sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mộng Lành

Bà Nguyễn Thị Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Trương Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 410/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI HỮU N** - Sinh năm 1973

Nơi cư trú: Sau Ga, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Bùi Văn G và bà Nguyễn Thị C; có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 4418/QĐ ngày 20/5/2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Bùi Hữu N, thời hạn 24 tháng;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2017 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Lương Trọng P; nơi cư trú: Số 169 (số cũ 9A) Thái Nguyên, thành phố Nha Trang; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ; nơi cư trú: Số 169 (số cũ 9A) Thái Nguyên, thành phố Nha Trang; có mặt

Người làm chứng:

1. Ông Vĩnh H; nơi cư trú: Phong Châu, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang
2. Bà Bùi Thị Thùy T; nơi cư trú: Sau Ga, phường Phước Tân, Nha Trang
3. Bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Thái Nguyên, phường Phước Tân, Nha Trang
4. Ông Bùi Anh D; nơi cư trú: Sau ga, phường Phước Tân, Nha Trang
5. Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: Thái Nguyên, Phước Tân, Nha Trang
6. Ông Nguyễn Quốc D; nơi cư trú: Núi Một, Phước Tiến, Nha Trang
7. Bà Đỗ Thị Lan P; nơi cư trú: Núi một, phường Phước Tiến, Nha Trang
8. Bà Nguyễn Thị Thu T; địa chỉ: Thái Nguyên, Phước Tân, Nha Trang.
9. Ông Trần Phú T; nơi cư trú: Khóm máy nước, Phước Tân, Nha Trang

Những người làm chứng đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/4/2017, Bùi Hữu N điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N1-156.28 đến quán nước của anh Lương Trọng P tại địa chỉ 169 (số cũ 9A) Thái Nguyên, Nha Trang để mua thuốc lá. N đứng trước nhà gọi nhưng không có người trả lời nên đã cầm một số chai nước ngọt bằng thủy tinh trên tủ tại quán nhà anh P ném xuống đất, sau đó N tiếp tục ném một chai vào trong nhà anh P. Lúc này anh P từ trong nhà chạy ra hỏi: Cái gì vậy và nhìn thấy N đang cầm chai thủy tinh giơ lên tiếp tục ném thì anh P lấy cây sắt dựng sau cửa chạy ra vụt trúng chai thủy tinh N đang cầm trên tay làm cho chai thủy tinh bị vỡ phần đáy chai. N cầm phần cổ chai thủy tinh còn lại xông tới áp sát, dùng tay trái kẹp cổ anh P, tay phải cầm cổ chai thủy tinh đâm một nhát trúng hông trái của anh P làm anh P ngã khuỵu xuống. N tiếp tục đâm nhát thứ hai trúng vào vùng hạ sườn trái anh P. N xông vào vật nhau với anh P tại vỉa hè trước nhà 167, 169 Thái Nguyên. Lúc này, N ngồi trên người anh P tiếp tục cầm cổ chai thủy tinh đâm một nhát nữa trúng vào bả vai trái của anh P. Anh P vùng dậy được và cầm cây sắt đánh trả trúng người N (nhưng không xác định được trúng vào vị trí nào). Lúc này N mới dừng lại không tấn công anh P nữa và đi bộ về hướng đường Lê Hồng Phong. Anh P được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 03/5/2017 anh Lương Trọng P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Bùi Hữu N về hành vi cố ý gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/Th.T ngày 17/5/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận tổn hại sức khỏe của Lương Trọng P: Vết thương vùng hạ sườn trái sâu thấu bụng, đã được thăm dò ổ bụng, hiện tại ổn định và để lại 01 vết sẹo vùng hạ sườn trái có kích thước lớn, sẹo khô tốt. Tỷ lệ thương tật là 21%. 02 vết sẹo vùng thượng đòn trái và vùng thành ngực trái, sẹo có kích thước lớn, khô tốt, Tỷ lệ thương tật 09%. Thực hiện nguyên tắc cộng lùi: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 28%.

Bản Cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Bùi Hữu N về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 (viện dẫn điểm a Khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999 và các quy định có lợi cho bị can tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với hành vi hủy hoại tài sản của Bùi Hữu N gồm 06 chai nước ngọt và 02 chiếc bàn nhựa (tài sản của chị Nguyễn Thị Đ) có giá trị là 280.000đ và chị Nguyễn Thị Đ không có yêu cầu nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Bùi Hữu N. Đối với hành vi hủy hoại chiếc camera của anh Võ Quảng H tại Hồng Lĩnh, Phước Hòa, Nha Trang, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với thương tích của Bùi Hữu N, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Bùi Hữu N cho rằng anh Lương Trọng P dùng cây đánh N. Tuy nhiên N không đồng ý giám định tỷ lệ thương tật và không có bất cứ yêu cầu gì đối với anh Lương Trọng P.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 104 (viện dẫn điểm a Khoản 1); điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; căn cứ khoản 3 Điều 7 và quy định có lợi cho bị cáo tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Hữu N; đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Hữu N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 11.380.000 đồng chi phí điều trị thương tích.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo khai nhận bị cáo đã sai khi đã vô cớ đến nhà anh Lương Trọng P ném bể một số chai thủy tinh đựng nước giải khát và ôm vật anh P. Nhưng bị cáo không dùng vỏ chai thủy tinh bị vỡ để đâm gây thương tích cho anh P. Bị cáo là người bị anh P dùng cây sắt đánh gãy tay, tuy nhiên bị cáo không đồng ý giám định tỷ lệ thương tích và cũng không có bất cứ yêu cầu gì đối với anh P.

Tại phiên tòa, người bị hại trình bày: Bị cáo Bùi Hữu N là người đã gây thương tích cho anh P với tỷ lệ thương tật là 28%. Anh P yêu cầu bị cáo N phải bồi thường số tiền 11.380.000đ và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo N theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hữu N không thừa nhận hành vi đã dùng vỏ chai thủy tinh bị vỡ phần đáy, đâm anh Lương Trọng P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 28%. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa đã có đủ căn cứ để kết luận, hành vi của bị cáo Bùi Hữu N đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 (viện dẫn Điểm a Khoản 1 Điều 104) Bộ của Luật hình sự năm 1999. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về hành vi và tội danh nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo đã có hành vi dùng vỏ chai thủy tinh bị vỡ phần đáy, đâm nhiều nhất vào người bị hại là anh Lương Trọng P, gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự

an toàn xã hội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Như vậy mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tiền án tiền sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm”. Điểm đ khoản 2 Điều 134 quy định: “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”. Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định: “Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người”

Như vậy, quy định về hình phạt tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn quy định về hình phạt tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và các quy định có lợi cho bị cáo tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng điều khoản có lợi cho bị cáo Bùi Hữu N

[5]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã điều trị thương tích là 11.380.000đ. Xét yêu cầu của người bị hại có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xe máy BKS 79N1- 15628 là tài sản của Bùi Hữu N nên trả lại. 04 mảnh vỡ thủy tinh là vật chứng vụ án không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134 (viện dẫn Điểm a Khoản 1 Điều 134); khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Hữu N

2. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2017.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Bùi Hữu Nghĩa phải bồi thường cho anh Lương Trọng P 11.380.000 đồng (mười một triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng)

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho Bùi Hữu N 01 xe máy Airblade BKS 79N1- 15628 (xe gửi kho Công an)

Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh vỡ thủy tinh nhỏ và 01 mảnh thủy tinh 3 x 3cm

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

5. Về án phí: Bị cáo Bùi Hữu N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 569.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Quy định:

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Khánh Hòa ;
- Chi cục THADS Tp Nha Trang ;
- Sở Tư pháp Tỉnh Khánh Hòa ;
- CATp.Nha Trang;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Liên